TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 332/2025/HS-ST
Ngày: 09/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Phạm Thị Giàu

2/. Ông Huỳnh Phi Hổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Doãn Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025; quyết định hoãn phiên tòa số: 534/2025/QĐHPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Văn B (tên gọi khác: không), sinh năm 1972 tại Hà Nam; giới tính: Nam; nơi cư trú: 370 Tổ 7, khu phố 3, phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Lê Thái H, sinh năm 1934 (còn sống); Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1937 (còn sống); Vợ: Lê Thị H1, sinh năm 1980, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Bùi Xuân N, sinh năm 1976 (Chết); địa chỉ: Thôn 6, xã NL, thị xã NL, tỉnh YB.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1977;

2. Bà Bùi Thị Bích T1, sinh năm 2003;

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã NL, thị xã NL, tỉnh YB.

3. Bà Bùi Thị Á, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 1, phường TT, thị xã NL, tỉnh YB.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà T và bà Á: Ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1987; địa chỉ: 1877 Tổ 1, khu phố VD, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN (Theo giấy uỷ quyền ngày 06/6/2022) - (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị H1, sinh năm 1980; địa chỉ: 370 Tổ 7, khu phố 3, phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1959; địa chỉ: 1546A khu phố VD, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn B có giấy phép lái xe ô tô hạng E (Có giá trị từ ngày 16/11/2021 đến ngày 16/11/2026) hành nghề lái xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 (Do bà Lê Thị H1 – vợ của B là chủ sở hữu).

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/5/2022, Lê Văn B điều khiển xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 đến điểm hẹn gần Km 1862+100 đường Võ Nguyên Giáp theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện Trảng Bom (thuộc khu phố VD, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN) để đón khách chở đi đám tang nhưng B không nhớ địa điểm và đã chạy quá điểm hẹn một đoạn nên B dừng xe sát làn đường lề phải (tính theo hướng B lưu thông). Sau đó, B bật đèn ưu tiên cho đèn xi nhan nhấp nháy hai bên và cài số lùi và quan sát về phía sau (qua gương chiếu hậu hai bên và qua màn hình camera lùi) thấy không có người và phương tiện phía sau nên B điều khiển cho xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 lùi về phía sau với tốc độ chậm (khoảng 03 km/h) và không quan sát về phía sau qua camera lùi và gương chiếu hậu bên phải mà chỉ quan sát gương chiếu hậu bên trái để quan sát phương tiện lưu thông cùng chiều từ phía sau lưu thông đến. Cùng lúc này có ông Bùi Xuân N, sinh năm 1976; cư trú tại: Thôn 6, xã Nghĩa Lộ, thị xã NL, tỉnh YB đi bộ từ lề đường bên phải (theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện Trảng Bom) băng qua đường Võ Nguyên Giáp (phía sau xe B đang lùi) để về Công ty TNHH Ngọc Đông (phía bên kia đường). Do trong lúc điều khiển lùi xe do B thiếu chú ý quan sát bên phải và phía sau xe nên không phát hiện ông N đi bộ qua đường. Khi B điều khiển xe lùi được khoảng 20m thì đã để ốp cản bên phải phía sau và gầm bên phải phía sau xe ô tô do B điều khiển va chạm với ông N, gây tai nạn. Hậu quả, ông N bị thương nặng dẫn đến tử vong vào ngày 25/5/2022.

Quá trình điều tra, Lê Văn B khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường đã xác định được các dấu vết vụ tai nạn như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng được trải nhựa đường, có dải phân cách cứng chia làm 2 phần đường lưu thông ngược chiều nhau. Hiện trường xảy ra tai nạn thuộc phần đường lưu thông theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện Trảng Bom, rộng 09m60, được chia thành 3 làn đường theo vạch kẻ nét đứt, làn thứ nhất giáp lề phải rộng 02m60, làn thứ 2 (làn giữa) và làn thứ 3 (làn sát dải phân cách cứng) đều rộng 03m50. Thứ tự các vị trí trên hiện trường được mô tả như sau: (Tất cả các dấu vết được đo vào mép lề đường bên phải theo chiều đường hướng Vòng xoay Cổng 11 đi huyện

Trảng Bom, viết tắt là mép lề phải và lấy trụ đèn chiếu sáng số 28/9 ở dải phân cách cứng làm điểm mốc):

- Xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 dừng trên mặt đường, đầu xe hướng đi huyện Trảng Bom, đuôi xe hướng đi vòng xoay Cổng 11. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép lề phải là 00m00; Tâm trục bánh trước bên trái cách trụ đèn chiếu sáng số 28/9 ở dải phân cách cứng làm điểm mốc là 14m40; Tâm trục bánh sau bên phải cách mép lề phải là 00m00.

- Vị trí bị hại N bị đụng ngã ngồi gục trên mặt đường, cách mép lề phải là 00m80 và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 là 07m00.

* Kết luận giám định dấu vết va chạm số: 3768/KL-KTHS ngày 19/7/2022, Giám định viên Phân viện Khoa học hình sự Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết dưới gầm bên phải phía sau xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 (Trượt xước, sạch bụi, in đường kẻ song song mặt dưới ốp cản sau; trượt xước, sạch bụi, mặt dưới thanh kim loại ngang; trượt xước, sạch bụi, bám dín bùn đất, in đường kẻ song song không liên tục mặt lăn và mặt dưới bánh xe dự phòng) có chiều từ sau về trước, phù hợp va chạm với bộ hành Bùi Xuân N.

- Ốp cản bên phải phía sau xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 là vị trí va chạm đầu tiên với bộ hành Bùi Xuân N; khi xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 đang chuyển động lùi trên đường Võ Nguyên Giáp, hướng từ Trảng Bom đi vòng xoay Cổng 11 (thuộc chiều đường bên phải hướng từ vòng xoay Cổng 11 đi Trảng Bom); không đủ cơ sở xác định trạng thái, chiều hướng chuyển động của bộ hành Bùi Xuân N.

* Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 974/KL-KTHS ngày 17/5/2024, Giám định viên Phân viện Khoa học hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Bùi Xuân Ngọc:

1. Các kết quả chính: Nhập viện trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc tốt; mạch: 80 lần/phút; huyết áp 130/70 mmHg, nhịp thở 20 lần/phút. Liệt hoàn toàn tứ chi. Kết quả chụp CT-Scanner cột sống cổ: gãy trật đốt sống cổ C4 ra trước độ 3, TD chèn ép tuỷ tại C4/5, hẹp lỗ gai đốt sống C4/5 bên trái, gãy kín đáo thân đốt sống C3. Kết quả nồng độ cồn Ethanol trong máu = 1.66mmol = 7,64mg/100ml.

2. Nguyên nhân tử vong: ngừng tuần hoàn – hô hấp do chấn thương cột sống – tuỷ sống cổ điều trị nội khoa không hồi phục.

3. Nồng độ Ethanol trong máu = 1.66mmol = 7,64mg/100ml (trong giới hạn bình thường).

4. Với tổn thương cột sống cổ C4-5 là nơi ảnh hưởng đến cơ quan kiểm soát hô hấp. Vậy nên tổn thương cột sống cổ của Bùi Xuân Ngọc nếu điều trị tại Bệnh viện vẫn dẫn đến tử vong do tổn thương cột sống cổ C5 gây suy hô hấp và tử vong./.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và giao trả cho chủ sở hữu gồm:

+ 01 xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 cùng các giấy tờ có liên quan cho bà Lê Thị H1.

+ 01 giấy phép lái xe cho Lê Văn B.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, Lê Văn B đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Bùi Xuân N số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là ông Nguyễn Ngọc H2 có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lê Văn B.

Cáo trạng số: 262/CT-VKSBH-HS ngày 04/04/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Văn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Văn B và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Văn B mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Văn B đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Ông Nguyễn Ngọc H2 là người đại diện pháp của gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Bị cáo Lê Văn B nói lời sau cùng: Bị cáo kính xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo, ông Nguyễn Ngọc H2 là người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn giao thông, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận:

Lê Văn B có giấy phép lái xe ô tô hạng E (Có giá trị từ ngày 16/11/2021 đến ngày 16/11/2026) theo quy định. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/5/2022, Lê Văn B điều

khiển xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 đến điểm hẹn gần Km 1862+100 đường Võ Nguyên Giáp theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện Trảng Bom để đón khách chở đi đám tang nhưng B không nhớ địa điểm và đã chạy quá điểm hẹn một đoạn nên B dừng xe sát làn đường lề phải (tính theo hướng B lưu thông). Sau đó, B bật đèn ưu tiên cho đèn xi nhan nhấp nháy hai bên và cài số lùi và quan sát về phía sau (qua gương chiếu hậu hai bên và qua màn hình camera lùi) thấy không có người và phương tiện phía sau nên B điều khiển cho xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 lùi về phía sau với tốc độ chậm (khoảng 03 km/h) và không quan sát về phía sau qua camera lùi và gương chiếu hậu bên phải mà chỉ quan sát gương chiếu hậu bên trái để quan sát phương tiện lưu thông cùng chiều từ phía sau lưu thông đến. Do B lùi xe thiếu chú ý quan sát, không biết ông Bùi Xuân N, sinh năm 1976; cư trú tại: Thôn 6, xã NL, thị xã NL, tỉnh YB đi bộ từ lề đường bên phải (theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện Trảng Bom) băng qua đường Võ Nguyên Giáp (phía sau xe Bộ đang lùi) để về Công ty TNHH Ngọc Đông (phía bên kia đường) nên đã để ốp cản bên phải phía sau và gầm bên phải phía sau xe ô tô khách va chạm với ông N gây tai nạn, ông N bị thương nặng phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu nhưng sau đó tử vong.

Theo Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 974/KL-KTHS ngày 17/5/2024, Giám định viên Phân viện Khoa học hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Bùi Xuân N: Ngừng tuần hoàn – hô hấp do chấn thương cột sống – tuỷ sống cổ điều trị nội khoa không hồi phục (gãy trật đốt sống cổ C4 ra trước độ 3, TD chèn ép tuỷ tại C4/5, hẹp lỗ gai đốt sống C4/5 bên trái, gãy kín đáo thân đốt sống C3). Với tổn thương cột sống cổ C4-5 là nơi ảnh hưởng đến cơ quan kiểm soát hô hấp. Vậy nên tổn thương cột sống cổ của Bùi Xuân N nếu điều trị tại Bệnh viện vẫn dẫn đến tử vong do tổn thương cột sống cổ C5 gây suy hô hấp và tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn B đã vi phạm vào khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ năm 2008, quy định: "Điều 16: Lùi xe. 1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu đèn cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi", làm chết người, dẫn đến phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của ông Bùi Xuân N, gây đau thương, mất mác cho gia đình nạn nhân, lỗi phần lớn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; ông Nguyễn Ngọc H2 là đại diện theo hợp pháp của gia đình người bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bố bị cáo là ông Lê Thái H tham gia kháng chiến chống Mỹ, có công với cách mạng, được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo là lao động

chính trong gia đình; bị hại có phần lỗi đi bộ qua đường không đúng nơi quy định, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Văn B có nhân thân tốt, trước khi phạm tội cũng như trong thời gian tại ngoại không phạm tội mới, có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục là không cần thiết mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 (Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe ô tô khách Biển số 51B-302.64 và các giấy tờ có liên quan thuộc sở hữu của bà Lê Thị H1, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa đã xử lý trả lại cho bà H1.

+ 01 giấy phép lái xe của Lê Văn B, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa đã xử lý trả lại cho B.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau tai nạn, Lê Văn B đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Bùi Xuân N số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là ông Nguyễn Ngọc H2 có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lê Văn B, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối

cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 (Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

- Xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09/6/2025.

Giao bị cáo Lê Văn B cho Uỷ ban nhân dân phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H1 có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Ngọc H2 vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuân